**Thứ Sáu ngày 05 tháng 10 năm 2024**

# Môn: TiếngViệt

Tiết 27 : **Luyện từ và câu: Mở rộng vốn từ: Đoàn kết**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Mở rộng và hệ thống hoá vốn từ theo chủ điểm: Tuổi nhỏ làm việc nhỏ. Nắm được cách dùng từ ngữ đó.

- Hiểu được nghĩa của từ đoàn kết và ý nghĩa các câu thơ, tục ngữ, cao dao liên quan đến Đoàn kết.

- Tìm được từ trái ngược, biết cách đặt câu với từ ngữ đó.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tốt trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Phát triển năng lực giao tiếp trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Yêu nước: Yêu trường lớp, quê hương

- Nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Chăm chỉ: Có ý thức tự giác học tập, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Trách nhiệm: Biết giữ trật tự, lắng nghe và học tập nghiêm túc.

nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point. SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy, thẻ.

**2. Học sinh:** SGK, vở ô li, đồ dùng học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| 1. **Hoạt động khởi động (5 phút)**   - GV tổ chức cho HS khởi động theo bài hát: “Lớp chúng mình đoàn kết”  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  **2. Hoạt động hình thành kiến thức (12 phút)**  **2.1. Tìm hiểu nghĩa của từ Đoàn kết**  - GV yêu cầu HS nêu nội dung BT1.  - HS làm bài cá nhân, chọn kết quả bằng cách dùng bông hoa xoay.  - NX  - GV hỏi: Vì sao không chọn các đáp án còn lại?  - GV giải nghĩa các đãp án còn lại: Đáp án màu hồng: kết nối; Đáp án màu xanh dương: kết nghĩa; Đáp án màu xanh lá: kết nạp.  - GV nhận xét, đánh giá hoạt động.  **2.2. Tìm từ có nghĩa trái ngược với từ Đoàn kết**  - Cho HS xác định yêu cầu của BT2.  - HS thảo luận theo nhóm nhỏ bằng kĩ thuật Khăn trải bàn để thực hiện yêu cầu của BT, ghi từ và các thẻ.  - GV cho HS chia sẻ kết quả trước lớp.  - GV cho HS nói câu HS vừa tìm được.  - GV cho HS nhận xét.  - GV nhận xét kết quả  **2.3. Xếp từ thành các nhóm**  **-** HS xác định yêu cầu của BT3.  - HS làm bài theo nhóm.  - HS chữa bài trước lớp bằng hình thức chơi *Tiếp sức.*  - GV cho HS nhận xét.  - GV nhận xét, đánh giá hoạt động.  **3. Luyện tập (15 phút)**  **3.1. Đặt câu với từ có tiếng kết có nghĩa là gắn bó**  - GV cho HS xác định yêu cầu đề BT4.  - GV cho HS thảo luận nhóm đôi.  - GV yêu cầu HS viết 1-2 câu vào VBT.  - GV cho HS chữa bài.  - GV cho HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **3.2. Tìm hiểu ý nghĩa các câu thơ, tục ngữ, ca dao**  - GV cho HS xác định yêu cầu đề BT5.  - GV cho HS thảo luận nhóm lớn.  - NX, tổng kết hoạt động.  **4. Vận dụng (4 phút)**  - GV cho HS chơi trò chơi liên quan đến bài học. Ví dụ có thể chơi trò Đuổi hình bắt chữ.  + Trò chơi sẽ xuất hiện các hình ảnh liên quan đến bài.  - GV cho HS nhận xét.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp (3 phút)**  **-** Cho HS nhắc lại các nội dung  - Dặn dò HS về nhà tiếp tục rèn thêm các tiết mục  - Chuẩn bị bài sau | - HS thực hiện theo yêu cầu  - HS lắng nghe.  - HS xác định yêu cầu của BT1  - HS thực hiên.  *- Đáp án: Kết thành một khối thống nhất, cùng hoạt động vì một mục đích chung.*  - HS chia sẻ chung. Lắng nghe  - HS nhận xét.  -HS lắng nghe.  - HS xác định yêu cầu.  - HS thảo luận nhóm và thực hiện theo yêu cầu.  - HS chia sẻ  *- Đáp án: chia rẽ, bè phái, mâu thuẫn, xung khắc,...*  - 1-2 HS nói câu với từ tìm được.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS xác định yêu cầu của bài.  - HS thực hiện theo yêu cầu.  - HS chữa bài.  *- Đáp án:*  *+ Từ chứa tiếng kết có nghĩa là gắn bó: đoàn kết, gắn kết, kết nghĩa, kết hợp, kết bạn.*  *+ Từ chưa tiếng kết có nghĩa là sau cùng, cuối cùng: sơ kết, chung kết, kết thúc, kết quả, tổng kết*  - HS nhận xét bài làm của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS xác định yêu cầu bài.  - HS thảo luận nhóm đôi.  - HS thực hiện yêu cầu.  - HS chữa bài.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS xác định yêu cầu bài.  - Nhóm trưởng điều khiển nhóm hoạt động.  - Đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp. Lớp nx  Gợi ý: Các câu thơ, tục ngữ, ca dao nói về tinh thần đoàn kết. Đoàn kết tạo nên sức mạnh và thành công.  - HS lắng nghe.  - HS chơi trò chơi theo yêu cầu của GV.  - HS chơi.  - HS nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm.  -Lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………….…………………………………